

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán hoạt động thu - chi tài chính, xếp loại và phân phối  
trích lập các quỹ năm 2022 của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2021/TT-BTC ngày 06/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 94/2002/QĐ-UB ngày 01/7/2002 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ đầu tư phát triển Đắk Lắk; Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk;*

*Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk tại Tờ trình số 09/TTr-HĐQL ngày 25/5/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả hoạt động thu - chi tài chính, xếp loại và phân phối trích lập các quỹ năm 2022 của Quỹ Đầu tư phát triển Đắk Lắk, như sau:

**1. Kết quả hoạt động thu - chi tài chính năm 2022**

- |                            |                                |
|----------------------------|--------------------------------|
| a) Doanh thu:              | 49.995.254.545 đồng, trong đó: |
| - Thu hoạt động tài chính: | 16.608.759.535 đồng;           |
| - Thu hoạt động nghiệp vụ: | 19.980.066.251 đồng;           |
| - Thu nhập khác:           | 13.406.428.759 đồng.           |
| b) Chi phí:                | 16.628.231.265 đồng, trong đó: |
| - Chi hoạt động nghiệp vụ: | 3.036.396.406 đồng;            |

- Chi phí bán hàng: 118.138.163 đồng;
- Chi phí quản lý: 9.885.427.717 đồng;
- Chi cho hoạt động quản lý công vụ: 3.588.268.979 đồng.
- c) Chênh lệch thu chi trước thuế: 33.367.023.280 đồng.
- d) Thuế thu nhập doanh nghiệp: 830.597.977 đồng
- e) Chênh lệch thu chi sau thuế: 32.536.425.303 đồng

**2. Kết quả hoạt động năm 2022:** Xếp loại A, các chỉ tiêu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số kế hoạch (KH)	Số thực hiện (TH)	So sánh TH/KH
1	Doanh thu và thu nhập khác	37.798.000.000	49.995.254.545	132,3%
2	Tỷ suất chênh lệch thu chi trên vốn chủ sở hữu			
	<i>Chênh lệch thu chi</i>	<i>24.118.031.000</i>	<i>32.536.425.303</i>	<i>134,9%</i>
	<i>Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm</i>	<i>393.490.152.499</i>	<i>393.490.152.499</i>	
	<i>Tỷ suất chênh lệch thu chi trên vốn chủ sở hữu</i>	<i>0,0613</i>	<i>0,0827</i>	<i>134,9%</i>
3	Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ	10,0%	8,74%	87,4%
4	Tình hình chấp hành các quy định về chế độ chính sách pháp luật	Trong năm hoạt động của Quỹ đã chấp hành tốt chính sách và pháp luật của nhà nước, thực hiện đúng điều lệ, các quy chế cơ quan.		

**3. Phân phối và trích lập các quỹ năm 2022**

- Phân phối trích lập các quỹ năm 2022: 32.536.425.303 đồng
- + Quỹ dự phòng tài chính (10%): 3.253.642.530 đồng
- + Quỹ Đầu tư phát triển (30%): 9.760.927.591 đồng
- + Quỹ thưởng Ban QLĐH: 329.250.000 đồng
- + Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.479.785.000 đồng
- + Bổ sung vào Quỹ đầu tư phát triển: 17.712.820.182 đồng

**Điều 2.** Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Đắc Lắc chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc quản lý, điều hành hoạt động tài chính năm 2022 theo đúng kết quả phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này. Thực hiện việc thanh, quyết toán các khoản thu, chi và phân phối các quỹ theo đúng quy định hiện hành Nhà nước, Điều lệ và Quy chế quản lý tài chính của Quỹ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát Quỹ Đầu tư phát triển Đắc Lắc và Thủ

trường các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (ThN\_10b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Hà**